

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời-Bài 21.

Sáng thế ký 35:5-13: Đoạn, chúng khởi hành. Đức Chúa Trời bèn giáng sự kinh hãi cho các thành ở chung quanh đó, nên họ chẳng dám đuổi theo các con trai của Gia-cốp. Gia-cốp cùng mọi kẻ đi theo đến tại Lu-xơ (là thành Bê-tên), thuộc về xứ Ca-na-an. Người lập tại đó một bàn thờ, đặt tên chốn này Ên-Bê-tên, vì là nơi Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong lúc chạy trốn khỏi anh mình. Khi đó Êđê-bô-ra, mẹ vú của Rê-be-ca, qua đời, được chôn thân dưới thành Bê-tên tại gốc rễ bọp; nhân đó người ta gọi là cây A-lôn-Ba-cút. Khi ở xứ Pha-đan-A-ram đến, Đức Chúa Trời lại hiện ra cùng Gia-cốp nữa, ban phước cho người, và phán rằng: Tên người là Gia-cốp, sau này sẽ chẳng gọi Gia-cốp nữa, nhưng sẽ đặt là Y-sơ-ra-ên. Rồi Ngài đặt tên người là Y-sơ-ra-ên. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy sanh sản và thêm nhiều; một dân cho đến nhiều dân đều sẽ do nơi người mà sanh, cùng các vua sẽ do nơi mình người mà ra. Xứ Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác thì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người. Đức Chúa Trời bèn ngự lên khỏi nơi Ngài đã phán cùng Gia-cốp.

Bản King James version chép: ⁵And they journeyed^{H5265}: and the terror^{H2847} of God^{H430} was upon the cities^{H5892} that were round^{H5439} about them, and they did not pursue^{H7291} after^{H310} the sons^{H1121} of Jacob^{H3290}. ⁶So Jacob^{H3290} came^{H935} to Luz^{H3870}, which^{H834} is in the land^{H776} of Canaan^{H3667}, that is, Bethel^{H1008}, he and all^{H3605} the people^{H5971} that were with him. ⁷And he built^{H1129} there^{H8033} an altar^{H4196}, and called^{H7121} the place^{H4725} Elbethel^{H416}: because^{H3588} there^{H8033} God^{H430} appeared^{H1540} unto him, when he fled^{H1272} from the face^{H6440} of his brother^{H251}. ⁸But Deborah^{H1683} Rebekah's^{H7259} nurse^{H3243} died^{H4191}, and she was buried^{H6912} beneath^{H8478} Bethel^{H1008} under^{H8478} an oak^{H437}: and the name^{H8034} of it was called^{H7121} Allonbachuth^{H439}. ⁹And God^{H430} appeared^{H7200} unto Jacob^{H3290} again^{H5750}, when he came^{H935} out of Padanaram^{H6307}, and blessed^{H1288} him. ¹⁰And God^{H430} said^{H559} unto him, Thy name^{H8034} is Jacob^{H3290}: thy name^{H8034} shall not be called^{H7121} any^{H5750} more^{H5750} Jacob^{H3290}, but Israel^{H3478} shall be thy name^{H8034}: and he called^{H7121} his name^{H8034} Israel^{H3478}. ¹¹And God^{H430} said^{H559} unto him, I am God^{H410} Almighty^{H7706}: be fruitful^{H6509} and multiply^{H7235}; a nation^{H1471} and a company^{H6951} of nations^{H1471} shall be of thee, and kings^{H4428} shall come^{H3318} out of thy loins^{H2504}; ¹²And the land^{H776} which^{H834} I gave^{H5414} Abraham^{H85} and Isaac^{H3327}, to thee I will give^{H5414} it, and to thy seed^{H2233} after^{H310} thee will I give^{H5414} the land^{H776}. ¹³And God^{H430} went^{H5927} up from him in the place^{H4725} where^{H834} he talked^{H1696} with him.

Chúng ta tiếp tục cuộc hành trình của Gia-cốp cùng cả nhà của người, sau khi Gia-cốp đã nhận lấy từ tay của những người trong nhà của mình các tượng thần ngoại bang của họ, và các vòng đeo nơi tai; rồi người chôn mấy vật đó dưới gốc cây rễ bọp, gần thành Si-chem, thì Gia-cốp cùng cả nhà của người rời khỏi nơi họ đã chôn các vật đó ở gần thành Si-chem, để tiếp tục hành trình hướng về nhà cha của mình. Đức Chúa Trời đã giáng sự kinh hãi cho các thành ở chung quanh đó, nên họ chẳng dám đuổi theo các con trai của Gia-cốp.

Chữ sự kinh hãi - the terror^{H2847} chép trong câu 5 trên, đó là chữ חַתָּה - chittah, số 2847 ra từ chữ חַתָּה - chathath, số 2865 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khiến cho kinh ngạc, khiến cho rối trí, khiến cho nản lòng, khiến cho thất vọng, bị khủng bố, khiến cho sợ hãi, khiến cho bị tan vỡ, bị kinh hãi, bị hoảng sợ, bị phá hủy*;

Ma quỷ chỉ có thể hành động chống lại ý chí, sức lực của loài người xác thịt khi chúng đã bẫy khiến người ta sa vào sự phạm tội qua việc người ta chấp nhận, sử dụng các vật bị coi là ô-uế, là gớm ghiếc ở trước mặt Đức Chúa Trời, đó là các vật mà loài người xác thịt coi là thần tượng của mình, như mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy, để mong nhờ các thần tượng đó mà họ được bảo vệ, được phước hạnh.

Chính ma quỷ (Sa-tan) là kẻ đã trước nhất đã thần tượng quyền lực, danh vọng mà nổi loạn, toan lập cho hấn một vương quốc giống như Đức Chúa Trời và bởi cơ sự gian ác đó mà hấn đã bị Đức Chúa Trời xô xuống đất này, như Lời Chúa đã chép:

Ê-xê-chi-ên 28:12-19: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đên, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lọt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xức dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn

núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hồi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên muôn vật, cùng ban sự sống cho muôn vật và Ngài biết rõ những sự toan tính, những sự ham muốn của muôn vật. Nên khi ai đó mang bất kỳ thần tượng nào ở trong lòng mình, thì Đức Chúa Trời cũng biết và Đức Chúa Trời gồm ghê tởm các thần tượng đó, vì các thần tượng đó làm hư sự khôn ngoan thật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và ban cho loài người, là tạo vật mà Ngài tạo dựng nên theo ảnh tượng của Ngài.

Khi người nào mang bất kỳ một thần tượng nào ở trong lòng mình, thì điều đó có nghĩa người đó đã không tôn trọng, không dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên mình theo ảnh tượng của Ngài, là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật. Chính quỷ Sa-tan đã từng được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng hắn đã không thỏa lòng về những sự tốt lành của Đức Chúa Trời ban cho mình, nên hắn đã tự lừa dối mình mà chuốc lấy sự hư mất đời đời nơi hỏa ngục.

Để trả thù Đức Chúa Trời, ma quỷ đã sử dụng sự vô hình của nó để lừa dối loài người, khiến loài người cũng phạm tội lỗi như nó đã phạm, để những người đó cũng bị Đức Chúa Trời phán xét như nó đã bị phán xét vậy.

Vì người nào sử dụng, chấp nhận, chứa chấp các vật bị coi là ô-uế đó trong nơi ở, hoặc mang trên thân thể xác thịt mình, thì ma quỷ có quyền áp đặt sự rửa sạch của luật pháp trên nơi đó, trên thân thể đó và sử dụng thân thể xác thịt của người đó làm đồ dùng cho sự gian ác của nó, nghĩa là ma quỷ sẽ dùng những người đó làm tội mọi cho tội lỗi và lôi kéo những người khác cũng phạm tội như người đó đã phạm. Ma quỷ làm điều đó để chống nghịch Đức Chúa Trời và như vậy, những người phạm tội thờ lạy thần tượng hư không cũng là phạm tội chống nghịch Đức Chúa Trời vậy.

Khi người nào phạm tội nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời, thì dù người ấy không biết việc mình đã làm đó, đã chứa chấp, đã sử dụng các vật ô-uế đó là tội lỗi, thì người ấy vẫn phải mang lấy tội mình và phải chịu hình phạt của luật pháp, dù xác thịt của người ấy không biết luật pháp của Đức Chúa Trời.

Lê-vi ký 5:17: Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình.

Mặc dù trong thời kỳ của Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp chưa có luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người xác thịt, nhưng vì linh hồn loài người đã được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, nên tự nơi linh hồn của loài người đã có luật pháp của Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ đó, các thiên sứ của Đức Chúa Trời và trong hết thấy các thiên sứ đã bị Đức Chúa Trời xô đuổi ra khỏi thiên đàng và bị gọi là ma quỷ đó cũng biết có luật pháp trong mình, vì thế cho nên chúng không thể chối tội lỗi mình ở trước mặt Đức Chúa Trời. Khi chúng đã bị Đức Chúa Trời xô đuổi xuống đất, thì chúng tìm mọi cách để lừa dối loài người, khiến loài người sa vào bẫy của tội lỗi, để chúng có nơi ẩn náu trên đất này, thay vì chúng phải lang thang trong chốn không trung.

Khi ma quỷ thấy Gia-cốp đã cai trị cả nhà của người vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời mà lột bỏ và dẹp hết các tượng thần ngoại bang của mình, và các vòng đeo nơi tai; rồi người chôn mấy vật đó dưới gốc cây dê bộp, gần thành Si-chem, thì chúng sợ hãi, không dám đuổi theo Gia-cốp, bởi chúng biết luật pháp của Đức Chúa Trời là nghiêm minh và chúng biết rằng, khi người nào vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ người đó. Sự kinh hãi trong các dân sống trong các thành ở chung quanh thành Si-chem đó chính sự sợ hãi của ma quỷ, là quyền lực ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người sống trong các thành đó, vì loài người xác thịt không thể nhìn thấy ma quỷ, là kẻ vô hình, và họ đã không biết có ma quỷ.

Sáng thế ký 5:6-7: Gia-cốp cùng mọi kẻ đi theo đến tại Lu-xơ (là thành Bê-tên), thuộc về xứ Ca-na-an. Người lập tại đó một bàn thờ, đặt tên chốn này là Ên-Bê-tên, vì là nơi Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong lúc chạy trốn khỏi anh mình.

Bản King James version chép: ^{H3290}“So Jacob came^{H935} to Luz^{H3870}, which^{H834} is in the land^{H776} of Canaan^{H3667}, that is, Bethel^{H1008}, he and all^{H3605} the people^{H5971} that were with him. ^{H1129}And he built

there^{H8033} an altar^{H4196}, and called^{H7121} the place^{H4725} Elbethel^{H416}: because^{H3588} there^{H8033} God^{H430} appeared^{H1540} unto him, when he fled^{H1272} from the face^{H6440} of his brother^{H251}.

Lu-xơ - Luz^{H3870} chép trong câu 6 trên, đó là chữ 𐤋𐤏𐤅-Luwz, số 3870 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Cây Hạnh* (có nghĩa là *tỉnh thức*).

Chúng ta đang đối diện với con đường mà mọi người sống trên đất này phải đi trên đó, dù người ta biết có Đức Chúa Trời hay không biết có Đức Chúa Trời, hoặc tin Chúa hoặc không tin Chúa, cũng đều phải trải qua dù người đó biết hoặc không hề biết có con đường này, mà con đường đó chính là Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh.

Thi-Thiên 40:1-17: Tôi bền lòng trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gấm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích của lễ thiêu (*vật hy-sinh*) hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nay tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp của Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu chuộc (*salvation*) của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và lẽ thật (*the truth*) của Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyên sự nhân từ và lẽ thật (*the truth*) của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn. Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, lòng tôi đã thất kinh. Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi. Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, Nguyên chúng nó bị mất cỡ và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, Nguyên chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục. Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyên chúng nó bị sưng sờ vì cơ sự sỉ nhục của chúng nó. Nguyên hết thấy những kẻ tìm cầu Chúa, được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyên những người yêu mến sự cứu chuộc (*salvation*) của Chúa, hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay? Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa nhớ đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trì hoãn.

Dù trong thời kỳ thuộc về những sự đã chép trong Sáng thế kỷ, là thời kỳ Đức Chúa Trời chưa ban luật pháp được chép thành văn tự cho loài người, nhưng tự nơi linh hồn loài người đã có luật pháp của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời dùng hơi thở ra từ miệng Ngài để tạo nên loài người (linh hồn) mà luật pháp có nơi linh hồn người đó là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò biết tất cả mọi sự có trong tâm trí của xác thịt người đó, nhưng tội lỗi thuộc về sự chết đó đã làm tắt ngọn đèn này nơi kẻ phạm tội, khiến người đó không thể nhìn thấy được những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời của Đức Chúa Trời.

Ngay từ lúc ban đầu, Đức Chúa Trời đã nghiêm cấm A-đam (loài người), không cho phép loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nhưng Đức Chúa Trời không cấm loài người ăn trái của cây sự sống cùng các loại cây khác (ngoại trừ cây biết điều thiện và điều ác), điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời muốn loài người luôn ăn trái của cây sự sống để duy trì sự sống của linh hồn mình và nếu linh hồn người ta sống bằng trái của cây sự sống, thì thân thể xác thịt của loài người cũng được nuôi sống nữa, vì chính Đức Chúa Trời ban cho loài người sự khôn ngoan để làm mọi thứ công việc duy trì sự sống và phát triển ra đầy dẫy đất.

Khi A-đam ăn trái cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì chính tội lỗi đã khiến cho linh hồn (A-đam) loài người bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Chính Đức Chúa Trời đã thu lại sự vinh hiển thuộc về Ngài, chứ ma quỷ không thể cướp được những sự vốn thuộc về sự sống đã có nơi A-đam.

Khi bất kỳ người nào trong loài người mà hết lòng tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời để vâng giữ và làm theo hầu cho được cứu chuộc sự sống mình, thì bởi đức tin và sự vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Trời sẽ trả lại những sự mà linh hồn của người đó đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam.

Trong sự toàn năng, toàn tri và toàn tại mà Đức Chúa Trời đã biết trước những sự sẽ xảy đến với loài người từ lúc ban đầu trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, nên để loài người có thể nhận lại được những sự mà A-đam trước nhất này đã làm mất, thì loài người được sanh ra từ A-đam này phải noi theo tiếng phán của Đức Chúa Trời và làm theo Lời của Ngài.

Trong Đức Chúa Trời không có sự tây vị, nhưng từ trên trời cao Ngài nhìn chăm xem con cái của loài người ở trên đất này để tìm kiếm, thử nghiệm và luyện lọc những người mà Ngài sẽ chọn, để từ những người được chọn và được thử luyện đó mà Ngài sẽ tìm được một dòng dõi thánh cho Ngài.

Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật của Ngài và chỉ những người nào mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó còn le lói, có thể nghe được tiếng của Đức Chúa Trời phán với mình và chỉ những người nghe được tiếng của Đức Chúa Trời và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời mới đặt những người như vậy vào con đường mà Ngài đã đặt ra để tôi luyện, để sửa soạn những người đó theo kế hoạch của Ngài.

Đức Chúa Trời nhận biết các tạo vật của Ngài ngay từ khi người đó còn nằm trong lòng mẹ và Ngài thử luyện người ta qua các chiêm bao và Ngài nhận biết lòng của mỗi người tùy theo những tư tưởng trong lòng của những người ấy đối nại với các chiêm bao mà linh hồn người ấy đã nhận được trong khi ngủ, như Kinh-Thánh đã chép:

Nơi mà Gia-cốp cùng cả nhà của mình vừa tới đó vốn có tên là Lu-xơ, là nơi mà Gia-cốp, khi người đang trên đường đi đến nhà của La-ban, là cậu của mình theo lời dạy của mẹ, là Rê-be-ca, vợ của Y-sác, cha của Gia-cốp. Gia-cốp đã nằm ngủ qua đêm nơi đồng vắng có tên là Lu-xơ và tại nơi đó, Gia-cốp đã nhận được một chiêm bao, đó là Gia-cốp thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu của thang đó đến tận trời và khi người tỉnh giấc chiêm bao mà nhận biết rằng, nơi đó là đền của Đức Chúa Trời. Khi Gia-cốp nhận biết có Đức Chúa Trời thì bấy giờ, người Gia-cốp nhận được Lời giao ước của Đức Chúa Trời: **“Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Đây, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Đây, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi. Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bất sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ”.** (Sáng thế ký 28:10-19).

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: **“Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”.** Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: **“Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”.** Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng của kẻ sống chiếu vào cho.

Thi-Thiên 73:20-24: **Hỡi Chúa, người ta khinh để chiêm bao khi tỉnh thức thể nào, Chúa khi tỉnh thức**

cũng sẽ khinh dễ hình dạng chúng nó thể ấy. Khi lòng tôi chua xót, và dạ tôi xôn xao, thì bấy giờ tôi ở ngu muội, chẳng hiểu biết gì; Trước mặt Chúa tôi ở khác nào một thú vật vậy. Song tôi cứ ở cùng Chúa luôn luôn: Chúa đã nắm lấy tay hữu tôi. Chúa sẽ dùng sự khuyên dạy mà dẫn dắt tôi, rồi sau tiếp rước tôi trong sự vinh hiển.

Đức Chúa Trời đã dùng chiêm bao để mách bảo, dạy dỗ, uốn nắn, tủa sửa linh hồn loài người, cùng thử thách lòng của loài người. Đức Chúa Trời cũng ban ơn giải nghĩa các chiêm bao mà Ngài đã tỏ cho người này hay là cho người kia, là những người đã nhận được các chiêm bao, để qua những sự giải nghĩa đó mà loài người biết có Đức Chúa Trời và biết Ngài cai trị mọi sự trong loài người, cùng biết rõ các tư tưởng của loài người, để loài người kính sợ Đức Chúa Trời.

Nhưng không phải hết thấy những người đã từng nhận được các chiêm bao thì sẽ nhận biết có Đức Chúa Trời mà kính sợ Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật của Ngài đều có khả năng hiểu biết điểm chiêm bao và luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng vì linh hồn của loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà phải ngồi ở trong bóng của sự chết và bởi hậu quả của tội lỗi từ tổ phụ họ khiến linh hồn họ bị sự rửa sả nặng nề cầm buộc, nên các linh hồn đó không thể hiểu được ý nghĩa của những chiêm bao mà Đức Chúa Trời cho họ được thấy.

Dẫu vậy, khi linh hồn người nào được nghe đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà trỗi dậy, tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời biết lòng của người ấy và chính Ngài sẽ tạo điều kiện cho người ấy được tiếp tục được nghe Lời của Ngài và bấy giờ, nếu linh hồn đó chịu trả giá cho được sự cứu chuộc, mà sự trả giá đó là người ấy phải vùng dậy khỏi đám người chết để đến với nơi có sự sáng thật của Đức Chúa Trời, hầu cho được sự sáng thật, là Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời soi sáng mà linh hồn đó hiểu biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà trỗi dậy bắt xác thịt mình vâng giữ và làm theo, thì Đức Chúa Trời sẽ ban giá cứu chuộc cho linh hồn đó.

Khi Gia-cốp rời khỏi nhà cha mình, là Y-sác, để nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca mà đến với La-ban (là bóng về Đức Thánh Linh), thì Đức Chúa Trời thấy lòng của Gia-cốp đã nhận biết trách nhiệm của mình, dù người chưa hề biết gì về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng như về sự sống của linh hồn mình. Nhưng, dù xác thịt của Gia-cốp không biết Lẽ thật này, thì Đức Chúa Trời cũng biết linh hồn của Gia-cốp đã tỉnh thức về giá trị thật của quyền làm con kế tự cha mình, và đó là điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thấy loài người nhận biết thân phận thật của linh hồn mình cùng nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình phải làm gì để được phục hồi sự sống mình.

Khi Gia-cốp tới nơi đồng vắng Lu-xơ và người phải ngủ đêm tại đó, thì dù trong xác thịt của Gia-cốp không hề biết gì về kế hoạch của Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời đã có kế hoạch của Ngài, đó là khi linh hồn của Gia-cốp đang tỉnh thức để tìm kiếm những sự mà xác thịt của loài người chưa biết đến, thì khi thân thể xác thịt của Gia-cốp ngủ, Đức Chúa Trời đã dùng chiêm bao để tỏ cho linh hồn của Gia-cốp biết những sự mà linh hồn của người cần phải biết. Chính nơi mà thân thể xác thịt của Gia-cốp đã nằm ngủ đó, lại là đoạn đường thuộc về cuộc hành trình của linh hồn loài người phải đến, để bắt đầu từ đó mà linh hồn của Gia-cốp được Đức Chúa Trời luyện lọc, dạy dỗ, huấn luyện, để từng bước một, linh hồn của Gia-cốp được trở nên người chăn chiên, là bóng về một dòng dõi yêu mến Lời của Đức Chúa Trời cùng mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời.

Theo Lẽ thật, con đường mà linh hồn của mọi người tin Chúa phải đi suốt cuộc đời của mình, cho tới khi kết thúc cuộc hành trình mà Đức Chúa Trời đã định cho mỗi linh hồn trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài. Con đường đó không phải là một quãng đường mà người ta có thể đo được về chiều dài tính theo con số, cũng không được tính theo thời gian, không phải tính theo ngày, tháng, nhưng được tính theo các kỳ mà Đức Chúa Trời đã đặt cho mỗi linh hồn tùy theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời đối với linh hồn ấy theo kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài.

Tất cả các địa danh, tức là tên gọi của những nơi chốn, cùng những sự kiện mà linh hồn người ta phải trải qua, phải đối diện với, phải hành động, phải chịu đựng, phải tiếp nhận, phải gạt hái đó, đều mang ý nghĩa của sự hoặc thành công, hoặc thất bại, hoặc thuận lợi, hoặc khó khăn, hoặc dễ chịu, hoặc nguy hiểm, hoặc đứng vững được, hoặc sa ngã cùng tính chất của những sự đó, đều kèm theo ý nghĩa của Lẽ thật.

Lu-xơ trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *cây hạnh*, mang ý nghĩa của *sự tỉnh thức*.

Khi người tin Chúa quyết định đến với Đức Thánh Linh, là đến với sự sáng thật của Đức Chúa Jêsus Christ thì khi người ấy khởi cuộc hành trình, là thực hành đức tin của mình để noi theo Lời của Đức Chúa Trời, thì kể từ giờ phút này, tại thời điểm này, linh hồn của người đó phải luôn tỉnh thức về tất cả mọi hành động, mọi lời nói của mình đều sẽ có sự tác động tới, sẽ ảnh hưởng hoặc tốt hoặc không tốt tới sự sống của chính mình, cùng ảnh hưởng tới chức vụ (nếu có), tới công việc có liên quan đến sự chỉ định của Đức Chúa Trời đối với người đó

và với công việc mà người đó đã được gọi để hầu việc Chúa.

Khi Gia-cốp đã đưa cả nhà của người tới **Lu-xơ, (là thành Bê-tên) thuộc xứ Ca-na-an.**

Chữ **Ca-na-an - Canaan**^{H3667} chép trong Sáng thế ký 35 câu 6, đó là chữ **כְּנַעַן - Kena'an**, số 3667 ra từ chữ **כְּנַעַן - kana**, số 3665 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **vùng đất thấp, tự hạ mình, sự khiêm nhường, bị đánh hạ xuống, bị hạ xuống thấp, bị bắt phục, bị khuất phục;**

Theo Lẽ thật thì khi Gia-cốp cùng mọi người trong nhà của người đã ra khỏi vùng đất của thành Si-chem và tới được Lu-xơ, nghĩa là khi linh hồn của Gia-cốp (là bóng về những người tin Chúa) đã được phục hồi những sự vốn thuộc về mình, là những sự vốn có trong A-đam thứ nhất trước khi người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, mà hết những người mà Gia-cốp có được từ những sự ban cho của La-ban, như Lê-a, Xinh-ba, Bi-la và Ra-chên, cùng những người con mà Gia-cốp có được từ hai con gái cùng hai con đòi của La-ban mà có được đó, là bóng về sự phục hồi các khả năng, chức năng thuộc về sự sống của linh hồn loài người phải có theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, là hình bóng về bốn tánh của Đức Chúa Trời và đó chính là tiêu chuẩn của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên bằng hơi thở của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không phán với Gia-cốp rằng người và gia đình của người phải đến Bê-tên (trước khi Gia-cốp đến Si-chem và mua một miếng đất tại thành Si-chem), dù Đức Chúa Trời biết trước mọi sự sẽ xảy đến với Gia-cốp. Đó là sự mưu luận của Đức Giê-Hô-Va muốn dạy cho hết thủy loài người sẽ được sanh ra và được sống trên đất này và sẽ được trở nên con cái của Ngài qua Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, biết phải thật cẩn thận nhìn chăm vào Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh mà vâng phục và làm theo, vì những sự đã xảy đến và được chép trong sách Sáng thế ký chính là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững để bất cứ người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì người đó sẽ thành công.

Đức Chúa Trời đã để cho Gia-cốp (cùng hết thủy những người tin Chúa) kinh nghiệm được việc **phải luôn tỉnh thức trước những sự yếu đuối, bất toàn và hay chết của xác thịt mình, ngay cả khi linh hồn mình đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh.**

Nếu chúng ta nhìn trở lại những sự đã xảy đến với Gia-cốp khi người đã được giải thoát khỏi sự báo thù của anh mình, là Ê-sau, là bóng về việc khi người tin Chúa đã nhờ những sự mách bảo của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật về việc nhận biết và bề gãy hết thủy những sự rửa sả của Luật pháp trên những tội lỗi thuộc về quá khứ của xác thịt mình (mà Ê-sau là bóng), thì phần nhiều người đã cảm thấy lòng nhẹ nhõm và vui mừng vì được giải thoát khỏi một gánh nặng khó mang và khó nhận biết được những sự đã xảy ra đối với tổ phụ mình trải ba, bốn đời. Ngay khi Ê-sau đã rời khỏi Gia-cốp để trở về xứ của mình, thì Gia-cốp đưa cả nhà của mình đến một nơi và tại nơi này, **người bèn cất một nhà cho mình ở, và mấy cái lều cho súc vật; cho nên họ đặt tên chốn này là Su-cốt.** (Sáng thế ký 33:17).

Tại nơi này, Gia-cốp đã cất cho mình một nhà để ở và mấy cái lều cho súc vật và người đặt tên nơi đó là Su-cốt. **Su-cốt - Succoth**^{H5523} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **bụi rậm, nơi trú ẩn, nơi ẩn trú tạm thời, để che khuất, để ngăn cản, để che chở, để che phủ, để bảo vệ;**

Điều này có nghĩa là Gia-cốp vẫn chưa thật sự yên tâm về việc mình đã được giải thoát khỏi Ê-sau, nên người tìm đến một nơi để tạm trú và nghe ngóng xem liệu có chuyện gì thay đổi từ Ê-sau hay không.

Đây là một sự thật đối với những người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, vì phần nhiều người tin Chúa, nghĩa là tin Đạo Tin lành theo cách người ta truyền dạy, mà các tổ chức gọi là Hội Thánh Tin lành đó không phải Hội Thánh có Lẽ thật, không có quyền phép của Đức Thánh Linh và những tổ chức đó có sự thờ phượng theo cách truyền thống như làm theo tôn giáo vậy, không phải là sự thờ phượng bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, nên những người sinh hoạt trong các tổ chức đó không có các ân tứ thuộc linh, không nói tiếng mới, không có các phép lạ như chữa lành, đuổi quỷ v.v. nghĩa là linh hồn họ chưa được tái sanh, cũng giống như khi Gia-cốp còn đang ở trong nhà của cha mình tại Bê-e-sê-ba vậy. Họ không hề biết về các Lẽ thật như bề gãy sự rửa sả của luật pháp, phải tỉnh thức linh hồn mình trong mọi sự, vì họ cho rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì linh hồn họ đã được tái sanh, đã nhận được giá cứu chuộc rồi!

Cũng có một số người tin có Đức Thánh Linh, họ chưa kinh nghiệm được quyền phép của Đức Thánh Linh, họ chưa định nghĩa được Lẽ thật là gì, nhưng tự bên trong họ vẫn tìm kiếm Lẽ thật qua những người tin Chúa đã được tái sinh và có một số kinh nghiệm về quyền phép của Đức Thánh Linh. Qua những người đó mà họ nghe theo và hy vọng mình sẽ có cơ hội để được biết Lẽ thật, nên họ tham dự các khóa học về Lẽ thật bề gãy sự rửa

sả của luật pháp và họ nghe và tập theo các lời giảng và họ cầu nguyện theo các tội lỗi của Đức Chúa Jêsus Christ để công bố bề gây sự rửa sả trên cuộc đời của mình.

Sau khi đã cầu nguyện bề gây sự rửa sả của luật pháp và họ trở về với cuộc sống thường ngày của mình, họ vẫn có sự lo lắng, có những sự thắc mắc trong lòng rằng, liệu những điều mình đã nghe đó có thật không? Liệu mình đã thật sự nhận được sự giải cứu, được giải phóng và được giải thoát khỏi những sự rửa sả của Luật pháp giáng trên cuộc đời của mình, là hậu quả đến từ các tội lỗi của tổ phụ của mình trải 3, 4 đời như người ta đã giảng, cùng những rửa sả đến từ tội lỗi của mình đã phạm trong quá khứ chưa?

Chúng ta đã thấy điều này qua chặng đường mà Gia-cốp đã đi kể từ khi người nghe theo tiếng phán của Đức Chúa Trời mà rời khỏi nhà của La-ban để trở về nhà cha mình, ở Bê-e-sê-ba. Gia-cốp đã không thẳng đường hướng về Bê-e-sê-ba, nhưng người đã từng dừng lại để xây nhà, lập trại ở một số nơi mà người cùng cả nhà của mình cùng với các bầy súc vật của mình và đã có những sự xảy đến với người tại những nơi người đã dừng chân.

Điều đó có nghĩa là trên con đường chúng ta đang đi mỗi ngày để trở về nhà Cha trên thiên đàng, chúng ta sẽ phải trải qua những sự thuộc về thuộc linh mà khi thân thể xác thịt của chúng ta đang sống mỗi ngày đều phải trải qua những sự mà mình không biết trước được sẽ như thế nào, nhưng chúng ta phải tỉnh thức về những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, vì những sự đó được ví là nền bền vững, là những sự đã chép về Áp-ra-ham, về Y-sác và Gia-cốp mà những nơi chốn, những sự kiện đã xảy đến với Gia-cốp thì cũng sẽ xảy đến với chúng ta (trong Lẽ thật) và nếu linh hồn chúng ta tỉnh thức về mọi sự sẽ xảy đến theo ý muốn của Đức Chúa Trời để tôi luyện, sàng sảy, chọn lọc những người thuộc về Ngài, thì chúng ta sẽ nhờ những sự mình đã được thấy chép trong Kinh-Thánh đó cũng sẽ xảy đến với chúng ta như Gia-cốp đã trải qua đó và chúng ta sẽ được đối diện với và Đức Chúa Trời sẽ xem chúng ta sẽ hành động như thế nào, sẽ trông cậy nơi và nhờ cậy nơi Chúa, hay là tự giải quyết những sự đó theo ý muốn của xác thịt mình.

Cũng một lẽ đó, chúng ta có Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng chặn chiên lớn đã đi trước chúng ta và Ngài đã cảnh báo cho chúng ta biết rằng, chúng ta cần phải nhìn chăm vào Ngài và học theo Ngài. Nếu chúng ta mang lấy ách (trách nhiệm) của Đức Chúa Jêsus Christ thì chúng ta sẽ được sức mới để làm theo Ngài. Nếu chúng ta cũng nhận được những sự ban cho của Đức Thánh Linh và luôn noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, thì chúng ta cũng sẽ làm được điều Chúa muốn chúng ta làm theo ý của Ngài, vì Ngài đã hứa rằng, Ngài hằng ở cùng chúng ta luôn cho tới khi tận thế.

Chúng ta đang bước đi theo Lẽ thật mà Lời Chúa đã chép trong sách Sáng thế ký đó là chép về con đường mà mọi người tin Chúa sẽ phải đi trên đó trong sự hiểu biết về Lẽ thật. Vì Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời chép về linh hồn của loài người chúng ta và chúng ta đã được biết những sự đã được chép trong sách Sáng thế ký và sẽ tiếp tục được nhận biết những sự sẽ tiếp tục được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh. Vì những sự đã chép trong sách Sáng thế ký đó là Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững mà chúng ta phải tin quyết vào Lời Đức Chúa Trời đã phán, hầu cho chúng ta không phải vội vã, như Lời Chúa đã hứa.

Sau khi đã ở tại Su-cốt một thời gian, Gia-cốp thấy được yên ổn và những sự mà người lo lắng về Ê-sau đó đã không xảy ra, thì bấy giờ Gia-cốp tiếp tục cuộc hành trình và khi người tới Si-chem thuộc về xứ Ca-na-an thì tại nơi này, Gia-cốp đã mua một miếng đất và tại đó, Gia-cốp lập một bàn thờ và người đặt tên cho bàn thờ đó.

Sáng thế ký 33:18-20: Gia-cốp ở xứ Pha-đan-A-ram đến thành Si-chem thuộc về xứ Ca-na-an, được bình an. Người đóng trại trước thành, bèn mua miếng đất chỗ người đóng trại, giá một trăm miếng bạc của con Hê-mô, cha Si-chem. Nơi đó người lập một bàn thờ, đặt tên là Ên-Ên-ô-hê-Y-sơ-ra-ên.

Chữ Ên-Ên-ô-hê-Y-sơ-ra-ên - Elelohe-Israel^{H415} chép trong câu 20 trên, đó là chữ **אֱלֹהֵי יִשְׂרָאֵל** - El'elohey Yisra'el, số 415 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Đức Chúa Trời toàn năng của Y-sơ-ra-ên”**.

Gia-cốp đã thấy mình và mọi người thuộc về nhà của mình được giải thoát khỏi sự báo thù của Ê-sau, là bóng về sự người được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi sự rửa sả của luật pháp trên tội lỗi mà mình đã phạm trong quá khứ, thì người lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời và Gia-cốp đặt tên nơi đó là Ên-Ên-ô-hê-Y-sơ-ra-ên - **Đức Chúa Trời toàn năng của Y-sơ-ra-ên**. Gia-cốp đã nghĩ rằng, mọi sự đã xảy ra đó là bởi Đức Chúa Trời toàn năng giúp đỡ mình, nên người đã lập một bàn thờ và đặt tên bàn thờ đó là Đức Chúa Trời toàn năng, như một sự kỷ niệm và để tạ ơn Đức Chúa Trời đã làm ơn cho mình.

Thế nhưng Gia-cốp vẫn không nhận biết phần trách nhiệm chính mà người phải làm, vì hết thấy mọi người trong nhà của Gia-cốp, cùng các con trai của Gia-cốp đều phụ thuộc vào Gia-cốp, nghĩa là Gia-cốp phải quản

trị tất cả những sự thuộc về mình, cũng như nhiều người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này khi đã nhận được một số ân tứ thuộc linh, thì họ đã vui mừng ngợi khen Chúa về điều đó, nhưng họ không biết quản trị các thứ ơn đó để hầu việc Chúa trong cuộc sống của mình, thay vào đó là họ khoe mình hoặc làm chứng với những người khác rằng mình cũng đã nhận được các ân tứ đó.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về việc người tin Chúa phải biết quản lý các thứ ơn của Đức Thánh Linh như thế nào để hầu việc Chúa, cũng giống như người ta trang bị các máy móc để giải phóng sức lao động và làm ra sản phẩm nhiều hơn, nhanh hơn, tốt hơn là làm bằng tay với sức lực của xác thịt.

1 Phi-e-rơ 4:10-11: Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa Trời. Ví bằng có người giảng luận, thì hãy giảng như rao lời sấm truyền của Đức Chúa Trời; nếu có kẻ làm chúc gì, thì hãy làm như nhờ sức Đức Chúa Trời ban, hầu cho Đức Chúa Trời được sáng Danh trong mọi sự bởi Đức Chúa Jêsus Christ; là Đấng được sự vinh hiển quyền phép đời đời vô cùng. A-men.

Trong các bài trước chúng ta đã hiểu biết những sự đã xảy đến với Gia-cốp, dù những sự đó không trực tiếp tác động tới thân thể của Gia-cốp, nhưng tác động tới những sự thuộc về sự sống của linh hồn Gia-cốp, đó là Gia-cốp phải chịu trách nhiệm với những sự đã xảy ra bởi hai con trai của Gia-cốp, là Si-mê-ôn và Lê-vi liên quan đến việc khi nàng Đì-na bị tác động bởi hoàng tử xứ Si-chem mà bị **mất danh giá**. Vì Gia-cốp đã trực tiếp giải quyết vấn đề hoàng tử Si-chem liên quan đến việc người làm mất danh giá của Đì-na, con gái của Gia-cốp, nhưng người đã để mặc cho hai con trai của mình, là Si-mê-ôn và Lê-vi hành động theo ý riêng của hai người đó. Hậu quả đã khiến cho sự việc đi quá xa, đó là dân của thành Si-chem, từ hoàng tử Si-chem, Hê-mô vua của thành Si-chem cùng hết thảy những người dân của thành Si-chem đều bị giết.

Đang khi Gia-cốp bối rối và lo sợ bị các dân trong xứ Ca-na-an trả thù, thì Đức Chúa Trời đã ngay lập tức phán với Gia-cốp rằng: **Hãy trỗi dậy, đi lên Bê-tên mà ở, và hãy lập nơi đó một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, là Đấng hiện ra cùng người đang lúc chạy trốn khỏi Ê-sau, anh người.**

Khi nói đến Bê-tên, là nói đến nơi mà hơn hai mươi năm trước đó, đang khi người nghe theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, để đi đến nhà của La-ban, cậu của mình, để tại nơi đó Gia-cốp sẽ cưới một người vợ cho mình, Gia-cốp đã nằm ngủ nơi đồng vắng Lu-xơ và trong đêm đó, Gia-cốp đã có một chiêm bao và từ những sự mà Gia-cốp đã thấy trong chiêm bao đó mà khi tỉnh giấc, Gia-cốp đã gọi nơi đó là Bê-tên vì trong chiêm bao đó, Gia-cốp đã nhận được Lời giao ước của Đức Chúa Trời. Gia-cốp đã khấn hứa với Đức Chúa Trời rằng: **Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.** (Sáng thế ký 28:20-22).

Như chúng ta đã biết Đức Chúa Trời dùng chiêm bao để tỏ cho linh hồn của người ta về sự hiện hữu của Ngài, ấy là để khiến linh hồn người ta tỉnh thức mà nhớ lại thân phận mình, là ra từ Đức Chúa Trời. Nhưng không phải tất cả những người đã nhận được các chiêm bao thì sẽ nhớ lại thân phận thật của mình, là tạo vật của Đức Chúa Trời, vì Kinh-Thánh đã tỏ cho chúng ta biết lý do tại sao người ta không tỉnh thức khi họ nhận được chiêm bao.

Thi Thiên 73:20-22: Hỡi Chúa, người ta khinh dễ chiêm bao khi tỉnh thức thể nào, Chúa khi tỉnh thức cũng sẽ khinh dễ hình dạng chúng nó thể ấy. Khi lòng tôi chua xót, và dạ tôi xôn xao, thì bấy giờ tôi ở ngu muội, chẳng hiểu biết gì; Trước mặt Chúa tôi ở khác nào một thú vật vậy.

Chúng ta đã biết Đức Chúa Trời dùng chiêm bao để đánh thức linh hồn của chúng ta về điều mỗi người phải làm, đó là linh hồn phải thực hành trách nhiệm của mình. Đó là mỗi người ta phải nhớ mình là tạo vật của Đức Chúa Trời, là con trai của Đức Chúa Trời, là tôi tớ của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài là Đấng trọn vẹn, Ngài là Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót, Ngài là Đấng chậm giận, đầy ơn, hay đổi ý về sự giáng tai vạ, nhưng Ngài không coi kẻ có tội là vô tội. Ngài là Đức Chúa Trời kỳ lạ, hễ ai ghét Ngài, thì Ngài sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, và Ngài sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến Ngài và giữ các điều răn của Ngài.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ nhớ đến Đức Chúa Trời khi họ gặp hoạn nạn, gặp khó khăn mà theo khả năng của xác thịt mình thì không ai có thể tự giải cứu mình được, như Kinh-Thánh có chép:

Thiên 107:1-7: Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Các

người Đức Giê-hô-va đã chuộc khỏi tay kẻ hà hiếp hãy nói điều đó, tức là các người Ngài đã hiệp lại từ các xứ; Từ phương đông, phương tây, phương bắc, phương nam. Họ lưu lạc nơi đồng vắng, trong con đường hiu quạnh, không tìm thành ở được; Họ bị đói khát, linh hồn bèn nao sồn trong mình họ. Bấy giờ trong cơn gian truân họ kêu cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn giải cứu họ khỏi điều gian nan, dẫn họ theo đường ngay thẳng, đặt đi đến một thành ở được.

Khi chúng ta học tới điểm này, là khi Gia-cốp đang bối rối, lo lắng, người đã không nhớ đến Đấng mà hơn hai mươi năm trước, tại nơi đồng vắng Lu-xơ, Ngài đã phán hứa với người khi người trong cơn chiêm bao rằng: **“Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Nay, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.”**Sáng thế ký 28:13-15.

Không phải tình cờ hay ngẫu nhiên mà Đức Chúa Trời khiến cho Gia-cốp nằm ngủ tại nơi đồng vắng, thuộc về xứ Lu-xơ đó, vì hết thảy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều do Đức Chúa Trời cai trị và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ về nguyên tắc này, đó là người ta không được phép bỏ qua dù chỉ là một chấm hay một nét trong các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, là cuốn sách luật pháp:

Ma-thi-ơ 5:18-19: **Vì Ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.**

Cuốn Kinh-Thánh mà chúng ta đang có trong tay đây, được gọi là cuốn sách luật pháp, nghĩa là tất cả mọi sự được Đức Chúa Trời cho phép chép xuống trong Kinh-Thánh (*bản gốc*), đều thuộc về luật pháp, và từng chấm, từng nét trong luật pháp của Đức Chúa Trời đều phải được tôn trọng. Tại đây không nói về dấu chấm câu hay là dấu phẩy của ngôn ngữ, vì trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ luôn có nhiều chấm, nét được ghép lại thành chữ có ý nghĩa rất quan trọng, vì nếu người ta chép thiếu một chấm, hoặc một nét dù nhỏ, thì chữ đó sẽ không còn đúng với ý nghĩa ban đầu nữa và người ta sẽ hiểu sai ý nghĩa của chữ đó trong mạch văn và làm mất tác dụng, cũng như trên con đường có một ngã tư hoặc ngã năm mà tại đó không có bảng chỉ đường, thì người ta sẽ đi lạc vậy.

Người tin Chúa phải thật sự lấy làm nghiêm trọng khi suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, vì Lời của Đức Chúa Trời là đường đi, là Lẽ thật, là sự sống cho linh hồn của loài người chúng ta.

Nếu ai đó trong chúng ta được Chúa kêu gọi làm một công việc gì, hoặc giữ một chức vụ gì, thì Ngài luôn tỏ cho linh hồn người đó được nghe tiếng Ngài, hoặc được nghe lời tiên tri dành cho mình, hoặc được thấy chiêm bao mà trong chiêm bao đó, Ngài sẽ khiến cho linh hồn người đó được hiểu ý nghĩa của những sự hiện thấy trong chiêm bao đó, nếu người đó khi tỉnh thức mà tôn trọng chiêm bao đó, biết gìn giữ môi miệng mình về việc thấy chiêm bao đó mà tin cậy, trông đợi sự giải nghĩa đến từ Chúa và người đó cầu nguyện với Chúa, hoặc ghi chép xuống để không quên, bởi vì chiêm bao đến từ Đức Chúa Trời, dù chiêm bao đó sẽ như thế nào đối với người ấy, vì chỉ có Đức Chúa Trời mới khiến cho linh hồn người ta được thấy chiêm bao mà thôi, vì chiêm bao của người nào thì đó là công việc của Đức Chúa Trời đối với riêng người đó mà thôi và không ai thấy được cùng một chiêm bao giống như chiêm bao của người khác.

Chớ nghi ngờ chiêm bao, vì ma quỷ không thể tạo cho người ta chiêm bao, vì ma quỷ cũng là tạo vật của Đức Chúa Trời và ma quỷ cũng còn là loài người vì các thiên sứ của Đức Chúa Trời đều cũng bởi hơi thở của Đức Chúa Trời mà được tạo nên như loài người chúng ta vậy, như Kinh-Thánh đã chép.

Ê-xê-chi-ên 28:2: **Hỡi con người, hãy nói cùng vua của Ty-rơ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Vì lòng ngươi đã tự cao, và ngươi nói rằng: Ta là một vì thần, ta ngồi trên ngai Đức Chúa Trời, ở giữa các biển; đầu lòng ngươi tự cao lên bằng lòng Đức Chúa Trời, ngươi còn là loài người, không phải là Đức Chúa Trời. (Vua của Ty-rơ là Sa-tan, một chê-ru-bin, đã phạm tội nổi loạn nghịch lại Đức Chúa Trời).**

Có một điều lạ đã xảy ra và được chép trong đoạn Kinh-Thánh mà chúng ta đang học đây, dường như không liên quan đến việc Gia-cốp đang ở Bê-tên, đó là **Khi đó Ê-đê-bô-ra, mẹ vú của Rê-be-ca, qua đời, được chôn**

thân dưới thành Bê-tên tại gốc rễ bọp; nhân đó người ta gọi là cây A-lôn-Ba-cút. (Sáng thế ký 35:8).

Bản King James version chép: ⁸But Deborah^{H1683} Rebekah's^{H7259} nurse^{H3243} died^{H4191}, and she was buried^{H6912} beneath^{H8478} Bethel^{H1008} under^{H8478} an oak^{H437}: and the name^{H8034} of it was called^{H7121} Allonbachuth^{H439}.

Chữ Đê-bô-ra-Deborah^{H1683} chép trong câu 8 trên, đó là chữ דְּבוֹרָה - Debowrah, số 1683 ra từ chữ דָּבָר - dabar, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con ong, để nói, để công bố, để nói chuyện, để ra lệnh, để cảnh báo, để hứa nguyện, để đe dọa, để hướng dẫn, để chỉ dạy, khiến cho phải tháo chạy, để tỏ ra;*

Chữ mục vú - nurse^{H3243} chép trong câu 8 trên, đó là chữ יָנֵא - yanaq, số 3243 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nuôi nấng các con trẻ còn bú sữa, người điều dưỡng, người cung cấp sữa cho trẻ em, người cho con trẻ bú sữa, người phụ nữ nuôi con trẻ mà không phải là mẹ của đứa trẻ đó;*

Chữ qua đời - died^{H4191} chép trong câu 8 trên, đó là chữ מָוַת - muwth, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chết (cả nghĩa đen và nghĩa bóng), chết cách đột ngột, bất ngờ, cái chết phải đến;*

Người phụ nữ tên là Đê-bô-ra được chép trong câu 8 trên là người đã nuôi sữa cho Rê-be-ca, em gái của La-ban và là mẹ của Ê-sau và Gia-cốp. Khi Rê-be-ca được gả cho Y-sác, thì Rê-be-ca đã theo Y-sác về sống ở Bê-e-sê-ba, còn người phụ nữ có tên là Đê-bô-ra đó vẫn ở lại trong nhà của La-ban và cũng người phụ nữ này làm mục vú cho những người con của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a, bởi Xinh-ba, bởi Bi-la và bởi Ra-chên. Khi Gia-cốp rời khỏi nhà của La-ban cùng với Lê-a, với Xinh-ba, với Bi-la với Ra-chên cùng những người con của Gia-cốp được sanh bởi những người nữ thuộc về Gia-cốp để trở về nhà cha của Gia-cốp, thì mục vú Đê-bô-ra cũng theo họ ra khỏi nhà của La-ban, cho đến khi Gia-cốp đã đến Bê-tên và lập xong một bàn thờ cho Đức Chúa Trời.

Sau khi Gia-cốp vừa lập xong bàn thờ cho Đức Chúa Trời tại Bê-tên, thì mục vú tên là Đê-bô-ra qua đời, Kinh-Thánh không cho chúng ta biết lý do Đê-bô-ra qua đời, là sự mà người ta phải chấp nhận theo luật của Đức Chúa Trời.

Theo Lẽ thật, thì chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa đã được tái sanh, đã nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh (La-ban là bóng) mà biết (được sở hữu) Lẽ thật (Lê-a là bóng) và nhờ quyền phép cùng các ân tứ thuộc về Lẽ thật (Xinh-ba và Bi-la là bóng) mà linh hồn đó sanh ra các bông trái cho linh hồn mình (mà các con trai và một con gái của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a (con gái lớn của La-ban) cùng bởi Xinh-ba và Bi-la (là hai con đòi của La-ban) và bởi Ra-chên (con gái nhỏ của La-ban) mà người tin Chúa được phục hồi các chức năng, các khả năng thuộc về linh hồn của mình. Bây giờ, trên chặng đường mà linh hồn người ấy phải sống và hành động theo trách nhiệm cùng công việc mà mỗi người phải làm ở trước mặt Đức Chúa Trời, mà công việc đầu tiên mà người ấy phải làm, đó là môi miệng của người ấy phải trở nên bàn thờ dâng của lễ thiêu cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng sẽ phải là bàn thờ xông hương cho Đức Chúa Trời và linh hồn của người đó phải quản trị thân thể xác thịt mình vâng phục trọn vẹn luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời, hầu cho thân thể xác thịt của người đó được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời. Bây giờ, linh hồn của người ấy được trưởng thành, người ấy sẽ ăn được đồ cứng, thay vì chỉ uống sữa, từ đó, người ấy sẽ không còn phải nhờ người khác phục vụ mình, mà mục vú của Rê-be-ca là bóng.

Sự chết của mục vú tên là Đê-bô-ra (nghĩa là *con ong*) đó mang ý nghĩa của sự nuôi dưỡng bằng sữa cho linh hồn người tin Chúa là không còn cần thiết nữa, và đó là lý do người ta sử dụng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ (מָוַת - muwth, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chết (cả nghĩa đen và nghĩa bóng), chết cách đột ngột, bất ngờ, cái chết phải đến;*) để nói về sự kết thúc chức vụ phải đến khi công việc của người đó đã xong, không còn cần đến nữa, chứ không phải là sự phải chết như loài người xác thịt phải chết.

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã luận về sự mọi người tin Chúa phải trưởng thành này như thế nào.

1 Cô-rinh-tô 3:1-2: **Hỡi anh em, về phần tôi, tôi chẳng có thể nói với anh em như với người thuộc linh, nhưng như với người xác thịt, như với các con đờ trong Đấng Christ vậy. Tôi lấy sữa nuôi anh em, chứ chẳng lấy đồ ăn cứng, vì anh em không chịu nổi; đến bây giờ cũng chưa chịu được, vì anh em hãy còn thuộc về xác thịt.**

Hê-bơ-rơ 5:1-14: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có**

thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu chuộc đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc. Về sự đó, chúng ta có nhiều điều nên nói, và khó cất nghĩa, vì anh em đã trở nên chậm hiểu. Đấng lẽ anh em đã làm thầy từ lâu rồi, nay còn cần người ta lấy những điều sơ học của lời Đức Chúa Trời mà dạy anh em; anh em cần ăn sữa thay vì đồ ăn đặc. Vả, kẻ nào chỉ ăn sữa thôi, thì không hiểu đạo công bình; vì còn là thơ ấu. Nhưng đồ ăn đặc là để cho kẻ thành nhân, cho kẻ hay dụng tâm tư luyện tập mà phân biệt điều lành và dữ.

Chữ **chôn** - **buried**^{H6912} chép trong câu 8 trên, đó là chữ קָבַר - **qabar**, số 6912 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được chôn cất*;

Chữ **dưới** - **beneath**^{H8478} chép trong câu 8 trên, đó là chữ תַּחַת - **tachath**, số 8478 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự khiêm nhường, sự hạ mình, bên dưới cùng, dưới đáy, dưới thấp*;

Chữ **Bê-tên** - **Bethel**^{H1008} chép trong câu 8 trên, đó là chữ בֵּית־אֵל - **Beyth-'El**, số 1008 ra từ chữ בַּיִת - **bayith**, số 1004 và chữ אֵל - **'el**, số 0410 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“nhà của Đức Chúa Trời”, nơi ở của thần thánh, nơi ở của những người anh hùng, của những người có quyền phép, của những người có danh chức lớn, của những người có sức mạnh, nơi của những sự vĩ đại, nơi ẩn náu, trú ẩn của người và súc vật, thân thể của con người, nơi ở của ánh sáng và bóng tối, nơi chứa được cả gia đình, cho các gia đình cùng dòng dõi, gia đình và các con cháu, gia đình của các con cháu như một tổ chức*;

Chữ **tại gốc Dẻ bộp** (nguyên văn là **bên dưới** - **under**^{H8478} **cây Dẻ bộp** chép trong câu 8 trên, cũng là chữ **dưới** - **beneath**^{H8478} chép ở phần đầu câu này, nên cùng nghĩa là *sự khiêm nhường, sự hạ mình, bên dưới cùng, dưới đáy, dưới thấp*;

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **dẻ bộp**, thì trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là một loại cây cùng tên là cây **Dẻ**, nhưng không phải là **Dẻ bộp**, mà là loại cây thuộc họ **Dẻ**, nhưng lớn hơn nhiều, đó là chữ אֵלֹון - **'allown**, số 0437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cây Dẻ, cây sồi lớn, cây sồi cổ thụ*;

Khác với chữ **chôn** - **hid**^{H2934} được chép trong câu 4 của đoạn 35 này, đó là chữ חָטַת - **taman**, số 2934 của tiếng Hê-bơ-rơ; Đó là khi Gia-cốp chôn các tượng thần ngoại bang của mình, và các vòng đeo nơi tai từ tay của những người trong nhà của Gia-cốp, vì chữ **chôn** đó mang ý nghĩa của sự *giấu đi, chôn vùi, che giấu một cách bí mật để người khác không thấy được*;

Còn chữ **chôn** - **buried**^{H6912} chép trong câu 8 của đoạn 35 này, là nói về sự chôn cất một cách im lặng, giống như khi mặt trời lặn vậy, không có một sự ồn ào nào xảy đến như cơn mưa hay cơn gió thổi ập đến bất ngờ.

Công việc của mục vụ mang tên **Đê-bô-ra** - דְּבוֹרָה - **Deborah**^{H1683} đúng với tên của người, là **con ong** làm việc cách cần mẫn, chăm chỉ, không ồn ào, nhưng rất chính xác, đúng lúc, đúng kỳ để xây dựng tổ, để nuôi dưỡng, để chăm sóc cả thuộc thể và cả thuộc linh.

Không có một người nào có thể biết được những sự mầu nhiệm được giấu bên trong Lời của Đức Chúa Trời, vì trong sách Sáng thế ký chỉ có một lần duy nhất nhắc đến tên Đê-bô-ra, mục vụ của Rê-be-ca và cũng không có một người nào có thể dịch được tên của Rê-ba-ca, vợ của Y-sác, vì tên của hai người này mang ý nghĩa sâu nhiệm thuộc về công việc của Đức Thánh Linh hành động cách êm dịu mà người ta không để ý đến.

Một trong những công việc của Đức Thánh Linh là Ngài luôn ở bên và cùng làm việc với những người được Đức Chúa Trời chỉ định làm tôi tớ của Ngài, như chính Đức Giê-hô-Va đã phán với Gia-cốp khi người nằm ngủ nơi đồng vắng Lu-xơ, dù Gia-cốp không hề được nghe nói về Ngài.

Sáng thế ký 28:13-15: **Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Này, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.**

Công việc của mục vụ có tên là Đê-bô-ra cũng rất im lặng và nếu Kinh-Thánh không chép về sự người qua đời, thì không ai có thể biết người đã làm được một công việc rất quan trọng để giúp cho những người con của Gia-cốp đã sanh ra đó được chăm sóc như thế nào, vì đó là công việc của Đức Thánh Linh, Thần Lẽ thật đã làm cho linh hồn của những người được Ngài tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về cánh tay của Đức Giê-hô-va hành động trong thân thể xác thịt của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng như Ngài đã làm điều đó với những người được Ngài chọn, vì chính Đức Giê-hô-va thi hành sự cứu chuộc loài người trên đất này qua những người được Ngài chọn, nhưng ít người nhận biết được Lẽ thật này, vì chính Lời của Đức Chúa Trời khi đã phán ra khỏi miệng của Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã hứa, như con ong làm mật vậy.

Ê-sai 53:1-12: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hót lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì có tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.**

Chúng ta tiếp đến tên của cây **Đê bôp**, nhưng sau khi người ta đã chôn cất thân thể của mục vụ Đê-bô-ra thì người ta không còn gọi cây đó là cây **Đê bôp** nữa, nhưng là **cây A-lôn-Ba-cút**, nghĩa là **cây Đê** (cây sồi lớn) của **sự khốc lóc**.

Chữ **tại gốc Đê bôp** (nguyên văn là **bên dưới - under**^{H8478} cây **Đê bôp** chép trong câu 8 trên, cũng là chữ **dưới - beneath**^{H8478} chép ở phần đầu câu này, nên cùng nghĩa là **sự khiêm nhường, sự hạ mình, bên dưới cùng, dưới đáy, dưới thấp**;

Sự người ta đã chôn cất mục vụ Đê-bô-ra tại bên dưới cây **Đê bôp** (cây sồi lớn) đó là bóng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ tại nơi thập tự giá, mà ý nghĩa của chữ **dưới gốc cây** sồi lớn (theo nguyên văn) đó là **sự khiêm nhường, sự hạ mình, bên dưới cùng, dưới đáy, dưới thấp**; như Lời Chúa đã chép về Chúa Jêsus :

Ê-sai 53:1-12: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che**

mặt chẳng thêm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cố tội lỗi dân của Ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tố công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kẻ vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tội tố và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Theo Lẽ thật mẫu nhiệm được tổ ra bởi Đức Thánh Linh, thì Rê-be-ca là bóng về Hội Thánh hữu hình của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này, và Y-sác là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ. Hội Thánh hữu hình của Đức Chúa Jê-sus Christ này không có tên riêng mà người ta gọi chung là Hội Thánh và chữ Hội Thánh lần đầu tiên được Đức Giê-hô-va phán và được chép trong sách Lê-vi ký đoạn 23 câu 2.

Lê-vi ký 23:2: **Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các người hãy rao truyền ra là các hội thánh.**

Bản King James version chép: ²Speak^{H1696} unto the children^{H1121} of Israel^{H3478}, and say^{H559} unto them, Concerning the feasts^{H4150} of the LORD^{H3068}, which^{H834} ye shall proclaim^{H7121} to be holy^{H6944} convocations^{H4744}, even these^{H428} are my feasts^{H4150}.

Chữ **hội thánh-convocations**^{H4744} chép trong câu 2 trên, đó là chữ מִקְרָאִי - miqrai, số 4744 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hội nghị luật pháp, hội đồng, những người được triệu tập để họp, được gọi tên để công bố, để nói lại, để nhắc lại, để đọc cho nhiều người được biết, để làm cho nổi danh, để rao giảng ra cho được nổi danh;*

Hội Thánh được gọi là thân thể của Đấng Christ và Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời. Lời Đức Chúa Trời được ví là cánh tay hữu của Đức Chúa Trời và cánh tay hữu của Đức Chúa Trời là Đấng chăn giữ những người yêu mến Ngài, mà Ê-dê-bê-ra là bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Danh Ngài là Lời Đức Chúa Trời.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được đặt vào trong lòng những người nào được Ngài yêu, thì chính Lời của Đức Chúa Trời sẽ là mục vụ cho linh hồn những người đó. Chính Luật pháp của Thánh Linh sự sống sẽ nuôi dưỡng linh hồn người đó và được gọi là *sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời* (bản tiếng Việt chép là *sữa thiêng liêng của đạo*), như đã chép:

1 Phi-e-rơ 2:1-3: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào.**

Bản King James version chép: ¹Wherefore^{G3767} laying^{G659} aside^{G659} all^{G3956} malice^{G2549}, and all^{G3956} guile^{G1388}, and hypocrisies^{G5272}, and envies^{G5355}, and all^{G3956} evil^{G2636} speakings^{G2636}, ²As newborn^{G738} babes^{G1025}, desire^{G1971} the sincere^{G97} milk^{G1051} of the word^{G3050}, that ye may grow^{G837} thereby^{G1722-G846}: ³If^{G1512} so be ye have tasted^{G1089} that the Lord^{G2962} is gracious^{G5543}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **thiên lương** - the sincere^{G97}, trong câu 2 trên, đó là chữ ἄδολος - adolos, số 97 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *nguyên chất, không pha tạp, thật, không bị lừa dối*;

Chữ **đạo** - the word^{G3050} chép trong câu 2 trên, đó là chữ λογικός - logikos, số 3050 ra từ chữ λόγος - logos, số 3056 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lời được chép thành văn tự, để nói, để công bố, để lý luận, để giao tiếp, để giảng dạy, để ghi chép thông tin, để trò chuyện, để truyền đạt ý định*;

Nguyên văn của các câu 1 đến câu 3 trên là nói về sự khuyên mọi người tin Chúa phải tìm kiếm **sữa nguyên chất** chứa trong Lời Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà **sữa nguyên chất** đó là **Lẽ thật** được tỏ ra bởi Đức Thánh Linh khiến người tin Chúa có thể hiểu được những sự sâu nhiệm được giấu trong Lời của Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự trong Kinh-Thánh. Lời sâu nhiệm đó người ta không thể nói dối được, vì kẻ nào mạo phạm, dùng sự lừa dối người ta để trục lợi mà giả mạo Lời của Đức Chúa Trời, thì kẻ đó phạm tội nói phạm tới Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh tức là Lẽ thật, như Lời Chúa có chép:

1 Giăng 5:6-7: Ấy chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy nước và huyết mà đến, chẳng những lấy nước mà thôi, bèn là lấy nước và huyết; ấy là Đức Thánh Linh đã làm chứng, vì Đức Thánh Linh tức là lẽ thật.

Bản King James version chép: ⁶This^{G3778} is he that came^{G2064} by water^{G5204} and blood^{G129}, even Jesus^{G2424} Christ^{G5547}; not by water^{G5204} only^{G3440}, but by water^{G5204} and blood^{G129}. And it is the Spirit^{G4151} that beareth^{G3140} witness^{G3140}, because^{G3754} the Spirit^{G4151} is truth^{G225}.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta đóng đinh trên cây thập tự, thì kể từ đó, người ta gọi cây thập tự đó được gọi là cây của sự khốc lóc.

Lu-ca 23:26-31: Khi chúng điệu Đức Chúa Jêsus đi, bắt một người xứ Sy-ren, tên là Si- môn, từ ngoài đồng về, buộc phải vác cây thập tự theo sau Ngài. Có đoàn dân đông lắm đi theo Đức Chúa Jêsus, và có mấy người đàn bà đầm ngực khóc về Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus xây mặt lại với họ mà phán rằng: Hỡi con gái thành Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về Ta, song khóc về chính mình các ngươi và về con cái các ngươi. Vì này, ngày hầu đến, người ta sẽ nói rằng: Phước cho đàn bà son, phước cho dạ không sanh đẻ và vú không cho con bú! Bấy giờ, người ta sẽ nói với núi rằng: Hãy đổ xuống trên chúng ta! với gò rằng: Hãy che chúng ta! Vì nếu người ta làm những sự ấy cho cây xanh, thì cây khô sẽ xảy ra sao?

Lời của Đức Chúa Trời là cây sự sống vốn được trồng trong vườn của Đức Chúa Trời, mà linh hồn loài người chính là vườn của Đức Chúa Trời. Nhưng khi A-đam, tức là linh hồn loài người nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, là bóng về thân thể xác thịt của loài người, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì cả Ê-va và A-đam đều phải chết, nghĩa là cả thân thể xác thịt và linh hồn người ta sẽ phải chết.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này và Ngài đã kêu gọi người ta đến với Ngài, là đến với Lời của Đức Chúa Trời để được sự sống lại và sự sống đời đời:

Giăng 6:53-58: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn,... rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.